

Số: **02/2022/QĐST – VDS**

Bình Sơn, ngày 11 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Quang Toại.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Thành Duy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 69/2022/TLST - VDS ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người đã chết*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 85/2022/QĐST-VDS ngày 01 tháng 7 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phạm D, sinh năm 1963 và bà Kiều Thị N, sinh năm 1962 (cha, mẹ đẻ của anh V); nơi cư trú: thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm V, sinh ngày 10/10/1983, nơi cư trú cuối cùng: thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (người bị yêu cầu tuyên bố một người đã chết).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 14/01/2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, Ông Phạm D, bà Kiều Thị N trình bày:

Con đẻ của ông, bà là Anh Phạm V, sinh ngày 10/10/1983; nơi cư trú cuối cùng: thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi làm việc trên Tàu cá Biển kiểm soát QNg 90558 TS do ông Bùi H ở xã B làm chủ phương tiện, hành nghề lưới rê tại khu vực quần đảo Hoàng Sa.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, Tàu cá Biển kiểm soát QNg 90558 TS xuất bến để đi đánh bắt cá, đến khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 01 năm 2020 trong lúc

đánh bắt cá tại vùng biển khu vực đảo Trung Sa thuộc Quần Đảo Hoàng Sa tại tọa độ 15°53'100"N – 111°43'200"E thì Anh Phạm V không may bị tai nạn rơi xuống biển, tất cả thuyền viên trên tàu tổ chức tìm kiếm nhưng do trời tối, sóng to, gió lớn nhưng không tìm thấy. Sau nhiều ngày tổ chức tìm kiếm nhưng không có tin tức, đến ngày 12/01/2020 ông Bùi H điều khiển tàu về Trạm kiểm soát Biên phòng Sa Kỳ trình báo sự việc để tiến hành điều tra, xác minh nguyên nhân biệt tích trên biển của Anh Phạm V. Từ ngày biệt tích đến nay đã hơn 02 năm nhưng không có tin tức gì về Anh Phạm V còn sống. Do đó, Ông Phạm D, bà Kiều Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố con đẻ của ông, bà là: Anh Phạm V, sinh ngày 10/10/1983, nơi cư trú cuối cùng: thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi là đã chết.

Lý do, mục đích yêu cầu là: Để gia đình làm thủ tục hưởng quyền lợi bảo hiểm của Anh Phạm V theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán và người yêu cầu đã tuân thủ đúng các quy định tại các Điều 365, Điều 366, Điều 391 và 392 của Bộ luật Tố tụng dân sự; việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố đã chết của Tòa án đúng quy định.

Về nội dung: đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 27, 149, 369, 370, 371, 372, 391, 392 và 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 71, 72 của Bộ luật Dân sự; Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của Ông Phạm D, bà Kiều Thị N về việc tuyên bố một người đã chết đối với Anh Phạm V. Ông Phạm D, bà Kiều Thị N phải chịu chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết, chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về loại việc: Căn cứ khoản 4 Điều 27 và Điều 391 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định loại việc: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.

[1.2] Theo Giấy khai sinh của Anh Phạm V do Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi và Sổ hộ khẩu của hộ gia đình Ông Phạm D do người yêu cầu giao nộp cho Tòa án thì đủ căn cứ xác định Ông Phạm D và bà Kiều Thị N là cha, mẹ đẻ của Anh Phạm V, theo đơn xác nhận của Ông Phạm D và bà Kiều Thị N được UBND xã B xác nhận thì Anh Phạm V chưa đăng ký kết hôn nên Ông Phạm D và bà Kiều Thị N là người có quyền yêu cầu tuyên bố một người đã chết đối với Anh Phạm V theo quy định tại Điều 391 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Trên cơ sở kết quả hồ sơ điều tra, xác minh của Đoàn Biên phòng Sa Kỳ, đơn trình báo của ông Bùi Hoa, là thuyền trưởng điều khiển Tàu cá Biển kiểm soát QNg 90558 TS, Tòa án đủ căn cứ xác định được như sau:

Trong lúc đang hành nghề đánh bắt thủy sản trên tàu Tàu cá Biển kiểm soát QNg 90558 TS do ông B xã B điều khiển, thuyền viên Phạm V, sinh ngày 10/10/1983, nơi cư trú cuối cùng: thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi bị tai nạn và bị biệt tích trên vùng biển khu vực đảo Trung Sa thuộc Quần Đảo Hoàng Sa tại tọa độ 15°53'100"N – 111°43'200"E;

- Thời gian biệt tích: vào lúc khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 01 năm 2020;

- Nguyên nhân bị biệt tích được xác định là: Bị rủi ro do tai nạn rơi xuống biển khi đang ngồi nghỉ ngơi ở phía sau Cabin của Tàu cá Biển kiểm soát QNg 90558 TS.

- Thời điểm tin tức cuối cùng được xác định: anh Trần Minh V ở tại xã B là thuyền viên phát hiện Anh Phạm V bị biệt tích vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 01 năm 2020, anh Vương có hô hoán cùng mọi người tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về Anh Phạm V.

- Sự việc Anh Phạm V bị biệt tích như nêu trên không có dấu hiệu của tội phạm hình sự nên Đoàn Biên phòng không chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra có thẩm quyền để điều tra.

Từ sau khi biệt tích đến nay, gia đình đã nhiều lần tổ chức tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về Anh Phạm V. Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án cũng đã đăng, phát thông báo tìm kiếm thông tin về Anh Phạm V trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật nhưng đến nay đã hơn 04 tháng mà vẫn không có tin tức xác thực về việc Anh Phạm V còn sống. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự có đủ căn cứ xác định Anh Phạm V đã chết.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Phạm D, bà Kiều Thị N là người yêu cầu phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự và chi phí đăng phát, tìm kiếm Anh Phạm V theo quy định tại các Điều 149, 150, 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự; các khoản 4 Điều 27, Điều 149, 150, 367, 369, 370, 371, 372, khoản 2 Điều 385, 391, 392 và 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố Anh Phạm V, sinh ngày 10/10/1983; nơi cư trú cuối cùng: thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi là đã chết, thời điểm chết: từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Quan hệ về tài sản và các quan hệ nhân thân khác của Anh Phạm V được giải quyết như đối với người đã chết theo quy định của pháp luật.

3. Về chi phí đăng phát thông báo, nhắn tin: Ông Phạm D, bà Kiều Thị N phải chịu 4.500.000đồng (*bốn triệu, năm trăm nghìn đồng*) chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm Anh Phạm V (đã nộp xong).

4. Về lệ phí: Ông Phạm D, bà Kiều Thị N phải chịu 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được khấu trừ xong 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số: 0001513 ngày 10/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã B;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Lê Quang Toại

Căn cứ vào các Điều 384, Điều 385, khoản 2 Điều 388 và Điều 392 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 71 của Bộ luật dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 69/2022/TLST – VDS ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*" theo đơn yêu cầu của Ông Phạm D, sinh năm 1963 và bà Kiều Thị N, sinh năm 1962 (cha, mẹ đẻ của anh Vinh); nơi cư trú: thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Đối với con đẻ của ông, bà là Anh Phạm V, sinh ngày 10/10/1983, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

QUYẾT ĐỊNH

1. Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố đã chết đối với:

Anh Phạm V, sinh ngày 10/10/1983, nơi cư trú cuối cùng: thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Thời điểm, địa điểm biệt tích: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 01 năm 2019 trong lúc đánh bắt hải sản tại vùng biển khu vực đảo Trung Sa tọa độ 15⁰53'100"N – 111⁰43'200"E.

2. Khi biết được thông báo này, đề nghị Anh Phạm V liên hệ ngay cho Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn theo địa chỉ: thôn Phú Lộc, xã Bình Trung, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; Điện thoại: 02553.513.741 để giải quyết việc cha, mẹ đẻ của anh yêu cầu Tòa án tuyên bố anh là đã chết hoặc Cơ quan, tổ chức và cá nhân nào biết Anh Phạm V đang ở đâu xin liên hệ hoặc thông báo ngay cho Tòa án theo địa chỉ như trên hoặc cho người yêu cầu qua số điện thoại 0353.570962.

3. Thời hạn thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết là 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn thông báo như trên, nếu không có tin tức gì về Anh Phạm V thì Tòa án sẽ ra quyết định mở phiên họp xét đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo yêu cầu của người yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Việc thông báo tìm kiếm người yêu cầu tuyên bố mất tích được đăng trên báo hàng ngày của Trung ương trong 03 (ba) số liên tiếp, Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 (ba) lần trong 03 (ba) ngày liên tiếp.

4. Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm một người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết do người yêu cầu chịu.

Nơi nhận:

- Đài Tiếng nói Việt Nam;
- Báo nhân dân;
- Người yêu cầu, người liên quan;
- UBND, Công an xã Bình Dương;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Quang Toại

Mẫu số 22-VDS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐTP ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

**TÒA ÁN NHÂN
DÂN.....⁽¹⁾**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/...../QĐST-
.....⁽²⁾

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v⁽³⁾.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông (Bà)

.....

Các Thẩm phán: ⁽⁴⁾ Ông (Bà)

.....

Ông (Bà)

.....

Thư ký phiên họp: Ông (Bà)⁽⁵⁾

.....

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên họp:

Ông (Bà)..... - Kiểm sát viên.

Ngày..... tháng..... năm....., tại⁽⁶⁾ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số/...../TLST-.... ngày.... tháng năm..... về việc⁽⁷⁾ theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số//QĐST-..... ngày.... tháng.... năm....., gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*⁽⁸⁾

.....

.....

.....

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:⁽⁹⁾

.....

.....

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:⁽¹⁰⁾

.....

.....

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*⁽¹¹⁾

.....

.....

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:⁽¹²⁾

.....

.....

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:⁽¹³⁾

.....

.....

- Người làm chứng (nếu có).⁽¹⁴⁾

.....
.....

- Người phiên dịch (nếu có).⁽¹⁵⁾

.....
.....

- Người giám định (nếu có).⁽¹⁶⁾

.....
.....

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:⁽¹⁷⁾

.....
.....

.....
.....

.....
.....

.....
.....

.....
.....

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân nhận định:⁽¹⁸⁾

[1]

.....
..

.....
.....

[2].....
.....

.....
.....

[3].....
.....

.....
.....

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn
cứ⁽¹⁹⁾

.....
.....

-
(20)

.....
.....

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân
sự⁽²¹⁾

.....
.....

- Quyền kháng cáo, kháng
nghị⁽²²⁾

.....
.....

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án⁽²³⁾
.....

.....
.....

Nơi nhận:

- Ghi theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT
VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN HỌP⁽²⁴⁾**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 22-VDS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm, ô thứ ba ghi ký hiệu loại quyết định (ví dụ: “Số: 20/2018/QĐST-KDTM”).

(3) Ghi loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

(4) Nếu việc dân sự do một Thẩm phán giải quyết thì không cần ghi nội dung này.

(5) Ghi họ tên, chức danh của Thư ký phiên họp.

(6) Ghi địa điểm diễn ra phiên họp (ví dụ: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định).

(7) Ghi số, ký hiệu, ngày tháng năm thụ lý việc dân sự và loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

(8) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(9) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu và ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì ghi chú trong ngoặc đơn “văn bản ủy quyền ngày ... tháng ... năm”

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A, trú tại..... là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Tổng Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng Tân Phước Thịnh).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B, trú tại là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày..... tháng.... năm....).

(10) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu và ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.

(11) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (8).

(12) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (9).

(13) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (10).

(14) Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người làm chứng.

(15) Ghi họ tên và địa chỉ nơi làm việc của người phiên dịch; nếu không có nơi làm việc thì ghi địa chỉ nơi cư trú.

(16) Ghi họ tên và địa chỉ nơi làm việc của người giám định; nếu không có nơi làm việc thì ghi địa chỉ nơi cư trú.

(17) Ghi rõ những nội dung mà người yêu cầu yêu cầu Tòa án giải quyết.

(18) Ghi nhận định của Tòa án và những căn cứ để chấp nhận hoặc không chấp nhận yêu cầu. Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [].

(19) Ghi rõ điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự và pháp luật liên quan để ra quyết định.

(20) Ghi các quyết định của Tòa án về giải quyết việc dân sự.

(21) Ghi rõ những người phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự và mức lệ phí mỗi người phải nộp; nếu thuộc trường hợp không phải nộp (hoặc được miễn, giảm) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự thì ghi rõ là không phải nộp (hoặc được miễn, giảm) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

(22) Ghi quyết định của Tòa án về quyền kháng cáo, kháng nghị của đương sự và Viện kiểm sát.

(23) Chỉ ghi quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự.

(24) Trường hợp việc dân sự do một Thẩm phán giải quyết thì ghi:

**“THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN HỌP**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)”

Số:/QĐTBTK – TA

Bình Sơn, ngày 17 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
THÔNG BÁO TÌM KIẾM NGƯỜI BỊ YÊU CẦU TUYÊN BỐ LÀ ĐÃ CHẾT
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ vào các Điều 384, Điều 385, khoản 2 Điều 388 và Điều 392 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 71 của Bộ luật dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 69/2022/TLST – VDS ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*" theo đơn yêu cầu của ông Phạm Dũng, sinh năm 1963 và bà Kiều Thị Nương, sinh năm 1962 (cha, mẹ đẻ của anh Vinh); nơi cư trú: thôn Đông Yên 2, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Đối với con đẻ của ông, bà là anh Phạm Vinh, sinh ngày 10/10/1983, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: thôn Đông Yên 2, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

QUYẾT ĐỊNH

1. Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố đã chết đối với:

Anh Phạm Vinh, sinh ngày 10/10/1983, nơi cư trú cuối cùng: thôn Đông Yên 2, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Thời điểm, địa điểm biệt tích: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 01 năm 2019 trong lúc đánh bắt hải sản tại vùng biển khu vực đảo Trung Sa tọa độ 15⁰53'100"N – 111⁰43'200"E.

2. Khi biết được thông báo này, đề nghị anh Phạm Vinh liên hệ ngay cho Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn theo địa chỉ: thôn Phú Lộc, xã Bình Trung, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; Điện thoại: 02553.513.741 để giải quyết việc cha, mẹ đẻ của anh yêu cầu Tòa án tuyên bố anh là đã chết hoặc Cơ quan, tổ chức và cá nhân nào biết anh Phạm Vinh đang ở đâu xin liên hệ hoặc thông báo ngay cho Tòa án theo địa chỉ như trên hoặc cho người yêu cầu qua số điện thoại 0353.570962.

3. Thời hạn thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết là 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn thông báo như trên, nếu không có tin tức gì về anh Phạm Vinh thì Tòa án sẽ ra quyết định mở phiên họp xét đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo yêu cầu của người yêu cầu theo quy định của pháp luật.